

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 178/2017/HS-ST
Ngày: 27-12-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chu Thực
2. Ông Công PH Điệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tiến Viết - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 181/2017/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186/2017/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Đào Nhật Tr, sinh năm 1989; HKTT và nơi ở: Số 47, ngõ 32, A, phường Y, quận T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Công M (đã chết) và bà Trịnh Thị N; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai; Danh chỉ bản số 000000335 do công an quận T lập ngày 20/9/2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 07/9/2017 đến ngày 10/9/2017; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1992, HKTT và nơi ở: Số 17, ngõ 530, T, phường B, quận T, Thành phố Hà Nội, xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Nhật Tr và chị Nguyễn Thị D có quen biết với nhau. Do đi công tác nên ngày 26/12/2016, chị D đã gửi chiếc xe máy Piaggio Libety BKS: 29P1-024.70 cùng đăng ký xe của chị D cho Tr giữ hộ. Tr đã đồng ý và để xe của chị D tại nhà ở của mình. Một ngày sau, do cần tiền để tiêu sài cá nhân, Tr đã đến gặp anh Vũ Cao Đ (sinh năm 1989, HKTT: Số 5, A, phường Y, quận T, H; chỗ ở: Số 48, ngõ 76, A, phường Y, quận T, H) vay số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) và đặt chiếc xe trên lại làm tin, anh Đ có hỏi nguồn gốc chiếc xe thì Tr nói là xe của Tr nên anh Đ đã đồng ý. Đến khoảng tháng 4/2017 do không trả lại được số tiền đã vay của anh Đ, Tr đã đồng ý để anh Đ bán chiếc xe máy trên cho chị Dương Thị H (sinh năm 1981, HKTT: Phòng 807, CT8C khu đô thị Đặng Xá, huyện Gia Lâm, Hà Nội) với giá 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Số tiền này anh Đ đã cầm và trừ vào số tiền mà Tr đã vay. Sau khi đi công tác về, chị D nhiều lần đòi Tr trả lại xe cho chị nhưng Tr lấy nhiều lý do không trả. Ngày 27/7/2017 chị D đã đến Công an quận Tây Hồ trình báo về việc bị Tr chiếm đoạt xe.

Ngày 07/9/2017, Tr đã đến nhà chị H mua lại chiếc xe máy trên và mang đến Công an quận Tây Hồ đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

- 01 Chiếc xe máy Piaggio Liberty BKS: 29P1.
- 01 đăng ký xe máy số 01... mang tên Bùi Anh D.

Tại kết luận định giá tài sản số 144 ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Tây Hồ xác định chiếc xe máy Piaggio Libety BKS: 29P1- có trị giá 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

Tại kết luận giám định số 6346 ngày 08/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chiếc xe máy Piaggio Liberty BKS: 29P1- có số khung:....., số máy: ... là số nguyên thủy. Qua tra cứu xác định đăng ký xe là anh Bùi Anh D (sinh năm 1983, HKTT: Tổ 25, M, quận C, H; chỗ ở: Số 202 B2 T C, quận B, H). Xe không có trong hệ thống dữ liệu xe vật chứng. Anh D khai chiếc xe trên là của anh mua để sử dụng, đến năm 2016 anh đã bán cho người khác.

Chị D khai: Khoảng tháng 12/2016 chị mua chiếc xe trên của anh Phạm Văn C địa chỉ: PT, HK, HN, có giấy viết tay, sau khi mua chị sử dụng làm phương tiện đi lại và bị Tr chiếm đoạt.

Chị D có đơn xin lại chiếc xe trên, ngày 07/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã tiến hành trả lại xe cho chị D. Chị D đã nhận lại xe và đăng ký xe và không có ý kiến, đề nghị gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 169/CT-VKS ngày 23/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội đã truy tố bị cáo Đào Nhật Tr về tội “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ kết luận vụ án: Giữ nguyên quan điểm truy tố. Xác định bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Nhật Tr từ 06 (sáu) đến 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 12 (mười hai) đến 24 (hai mươi bốn) tháng. Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết việc bị cáo lấy xe của chị D đem đi cầm cố là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo nhất thời phạm tội, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 26/12/2016 tại số 47, ngõ 32, A, phường Y, quận T, H, chị Nguyễn Thị D đã gửi chiếc xe máy Piaggio Libety BKS: 29P1-...có trị giá 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) cho Đào Nhật Tr trông giữ hộ. Sau khi được chị D tin tưởng giao xe, do không có tiền tiêu xài Tr đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị D, Tr đã mang chiếc xe máy trên đến đặt cho anh Vũ Cao Đ để vay số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Do không có khả năng trả lại số tiền đã vay, Tr đã thỏa thuận để anh Đ bán chiếc xe máy cho chị Dương Thị H lấy 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để trừ vào số tiền Tr đã vay của anh Đ.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ là đúng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trong khu vực, gây mất lòng tin trong quần chúng nhân dân, bị cáo phạm tội do lỗi cố ý, mục đích tư lợi.

Khi lượng hình HĐXX xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Quá trình điều tra bị cáo đầu thú, bị cáo phạm tội lần

đầu thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo mất sớm, một mình mẹ bị cáo phải nuôi dạy hai con. Bên cạnh đó tài sản bị cáo chiếm đoạt bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả thu hồi để trả lại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, vì vậy HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX xét cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, tạo điều kiện để bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe máy Piaggio Libety BKS: 29P1-... cùng đăng ký xe, ngày 07/11/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã tiến hành trả lại cho chị D, chị D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với anh Vũ Cao Đ và chị Dương Thị H là người đã cầm cố và mua chiếc xe do Tr chiếm đoạt của chị D. Anh Đ, chị H không biết xe mà Tr đem cầm cố là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Tây Hồ không đề cập xử lý. Anh Đ và chị H không có đề nghị gì về dân sự nên không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Nhật Tr phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 điều 140; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự.

- Căn cứ vào các điều 99, 231, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đào Nhật Tr 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đào Nhật Tr về Ủy ban nhân dân phường Y, quận T, Thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Án phí: Bị cáo Đào Nhật Tr phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CA quận Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VP.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Vân Anh